TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỔ TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /2019/QĐST-DS	Đức Phổ, *ngày* 27 *tháng* 3 *năm* 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01 /2019/TLST-LĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty 4 O CO., LTD

Địa chỉ công ty: Lô C Khu công nghiệp Đ H, Ấp 5, xã Đ H Đ, huyện Đ H, tỉnh Long An; Là nguyên đơn

Người đại diện theo pháp luật: Ông S C; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên và bà La Mỹ P – Chức danh: Tổng Giám đốc;

Cùng địa chỉ: 58 N T, P 9, Q 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ N – sinh năm 1973, địa chỉ: 18/49 Q l 1A, k1, phường B H H A, quận B T, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Viết Q – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn V 5, xã P T, huyện Đ P, tỉnh Quảng Ngãi;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Viết Q có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty 4 O Co., Ltd số nợ gốc và lãi là 112.444.400 đồng(Một trăm mười hai triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm đồng).

2.2. Phương thức và thời gian trả nợ:

+ Ngày 30/5/2019 ông Lê Viết Q trả cho Công ty 4 O Co., Ltd số tiền 70.000.000đồng(Bảy mươi triệu đồng)

+ Ngày 30/6/2019 ông Lê Viết Qtrả cho Công ty 4 O Co., Ltd số tiền 42.444.400đồng(Bốn mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm đồng)

2.3. Về án phí dân sự: Ông Lê Viết Q chịu án phí hòa giải thành là 2.811.000đồng(Hai triệu tám trăm mười một nghìn đồng).

Hoàn trả cho Công ty 4 O Co., Ltd tiền tạm ứng án phí là 1.551.666 đồng(Một triệu năm trăm năm mươi mốt nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) đã nộp tại biên lai thu số AA/2018/0030374 ngày 20/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện số tiền có nghĩa vụ phải thi hành thì bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sang

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đức Phổ, ngày 19 tháng 3 năm 2019.

BIÊN BẢN
HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 19 tháng 3 năm 2019

Xét thấy các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST- LĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại trong hợp đồng lao động".

Lập biên bản hoà giải thành do các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Các bên đương sự thống nhất bị đơn còn nợ của nguyên đơn số nợ gốc và lãi đến hiện nay là 112.000.000đồng

2. Phương thức trả nợ:

+ Ngày 30/5/2019 ông Lê Viết Quyền trả cho Công ty 4 Oranges Co., Ltd số tiền 70.000.000đồng(Bảy mươi triệu đồng)

+ Ngày 30/6/2019 ông Lê Viết Quyền trả cho Công ty 4 Oranges Co., Ltd số tiền 42.000.000đồng(Bốn mươi hai triệu đồng)

3. Về án phí: Anh Lê Viết Quyền tự nguyện chịu án phí hòa giải thành là 5.600.000đồng.

4. Hoàn trả cho Công ty 4 Oranges Co., Ltd tiền tạm ứng án phí đã nộp

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì phải làm thành văn bản gửi cho Toà án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA HÒA GIẢI	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Những người tham gia hoà giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 36-DS:

(1) Ghi tên Toà án tiến hành hoà giải và lập biên bản hoà giải thành; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân tỉnh H).

(2) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số: 50/2017/TLST-KDTM).

(3) Ghi đầy đủ cụ thể từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án mà các đương sự đã thoả thuận được với nhau.

Chú ý: Biên bản hoà giải thành phải được giao (gửi) ngay cho các đương sự tham gia hòa giải.

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI** Số: /TB -TLVA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đức Phổ, *ngày* 25 *tháng* 02 *năm* 2019

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN

Kính gửi:

- Công ty 4 Oranges CO.,LTD

Địa chỉ công ty: Lô C-02-1 Khu công nghiệp Đức Hòa, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Là nguyên đơn

Người đại diện theo pháp luật: Ông Smit Cheancharadpong; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên và bà La Mỹ Phượng – Chức danh: Tổng Giám đốc;

Cùng địa chỉ: 58 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Lê Viết Quyền – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Vùng 5, xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi; Là bị đơn

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ đã thụ lý vụ án dân sự số: 01/2019/TLST- LĐ về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại trong hợp đồng lao động" theo Quyết định chuyển hồ sơ vụ án số: 1058/QĐST-DS ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, thành Phố Hồ Chí Minh.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm:

- Yêu cầu ông Lê Viết Quyền hoàn trả cho Công ty 4 Oranges CO.,LTD số tiền là 103.444.400đồng.

Kèm theo hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, thành Phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện Đức Phổ thông báo cho ông, bà được biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải nộp cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Toà án nêu rõ lý do để Toà án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận: - Các đương sự; - VKSND huyện Đức Phổ; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN**

Trần Thanh Sang

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 30-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án có thẩm quyền thông báo về việc thụ lý vụ án; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Toà

án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2), (3),(4) và (5) Ghi lần lượt đương sự của vụ án và tư cách tham gia tố tụng của họ. Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của người được thông báo; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức được thông báo (ghi theo đơn khởi kiện). Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên (ví dụ: Kính gửi: Bà Trần Thị Q).

(6) Ô thứ nhất ghi số thụ lý, ô thứ hai ghi năm thụ lý và ô thứ ba nếu là tranh chấp về dân sự thì ghi "DS"; nếu là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thì ghi "HNGĐ"; nếu là tranh chấp về kinh doanh, thương mại thì ghi "KDTM"; nếu là tranh chấp về lao động thì ghi "LĐ" (ví dụ: số 18/2017/TLST-HNGĐ).

(7) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(8), (9) và (10) Nếu là cá nhân, thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của người khởi kiện; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức khởi kiện (ghi theo đơn khởi kiện).

(11) Ghi cụ thể những vấn đề mà người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết.

(12) Trường hợp vụ án được thụ lý theo thủ tục rút gọn thì ghi: "Vụ án được thụ lý theo thủ tục rút gọn".

(13) Ghi cụ thể tên những tài liệu, chứng cứ của người khởi kiện gửi kèm theo đơn khởi kiện.

(14) Nếu là cá nhân, thì tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị như hướng dẫn tại điểm (2) mà không phải ghi họ tên (ví dụ: Thông báo cho Ông được biết; Thông báo cho Bà được biết); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó như hướng dẫn tại điểm (2).